

Chính sách hướng Đông của các quốc gia Trung Đông: Nhìn từ trường hợp Israel

Nguyễn Thanh Hiền^(*)

Tóm tắt: *Cục diện chính trị khu vực Trung Đông thay đổi cùng với sự cạnh tranh ảnh hưởng quyết liệt của các nước lớn xuất hiện tại đây đã khiến cho nhiều nước Trung Đông, nhất là những nước đồng minh và thân cận của Mỹ, chẳng hạn như Israel, tích cực triển khai chính sách đối ngoại hướng sang châu Á (hay còn gọi là hướng Đông). Bản chất và các mục tiêu của chính sách hướng Đông là gì, Việt Nam nên có thái độ và hướng tiếp cận với chính sách hướng Đông của Israel như thế nào là những nội dung cơ bản được đề cập đến trong bài viết.*

Từ khóa: Israel, Chính sách hướng Đông, Quan hệ hợp tác Việt Nam - Israel

Abstract: *Political changes in the Middle East along with the fierce competition among foreign powers in this region have led many countries, especially those who enjoy close alliances and partnerships with America, such as Israel, to actively deploy their policy toward Asia (the so-called Look East Policy). The paper focuses on examining the nature and goals of Israel's Look-East Policy as well as a necessary attitude and approach Vietnam should take toward its policy.*

Keywords: Israel, Look East Policy, Vietnam - Israel Cooperation

1. Bối cảnh ra đời chính sách hướng Đông ở khu vực Trung Đông

Sự kiện Mùa xuân Arab bùng nổ tại Trung Đông đã tạo ra một bối cảnh khu vực mới, tác động mạnh mẽ đến tất cả các nước trong khu vực và các nước lớn có mặt tại đây. Đối với Mỹ, những diễn biến chính trị ở Trung Đông thay đổi liên tục khiến quốc gia này phải không ngừng đưa ra những điều chỉnh chính sách đối với Trung Đông.

Khi biến động chính trị - xã hội bùng phát, làn sóng biểu tình lan rộng khắp khu vực yêu cầu thay đổi chính quyền độc tài, tham nhũng, nhu cầu việc làm, cải thiện phúc lợi xã hội, Mỹ tưởng rằng sẽ xuất hiện một Mùa xuân Arab trong khu vực, đem lại ngọn gió dân chủ cho các quốc gia ở đây và mọi diễn tiến sau đó sẽ đi vào quỹ đạo của Mỹ. Song trên thực tế, điều đó đã không xảy ra. Mùa xuân Arab đã bị thay thế bằng mùa đông Hồi giáo. Sự xuất hiện của các nhân tố tôn giáo và sắc tộc mới cùng với các nhân tố đã tồn tại trước đó đã làm cho tình hình Trung Đông - Bắc Phi trở nên phức tạp hơn

^(*) PGS.TS., Viện Nghiên cứu Châu phi và Trung Đông, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam; Email: nhtien20042003@yahoo.com

bao giờ hết. Điểm nghẽn nổi lên chính là cuộc chiến tại Syria. Khi Nga chọn Syria làm điểm dừng chân để triển khai chiến lược mới và duy nhất của mình thì cục diện khu vực đã bị thay đổi. Mặc dù còn sớm để khẳng định liệu Nga có đạt được vị thế như mong muốn hay không, nhưng đến thời điểm này Nga đã giành được một số thành công nhất định, đó là: giữ cho cán cân quyền lực tại Trung Đông giữa Nga với Mỹ, giữa các nước Hồi giáo dòng Sunni với các nước Shiite tiếp tục duy trì trong trạng thái kiểm soát được.

Trong khi đó, Mỹ đã chuyển từ vị thế chủ động và vị trí chủ đạo tại Trung Đông cũng như trong cuộc chiến Syria sang trạng thái phải chia sẻ những lợi thế đó với Nga. Các chính sách của Mỹ (nhất là ở thời kỳ Tổng thống B. Obama cầm quyền) đối với khu vực Trung Đông thiếu nhất quán đã gây tác động không tích cực đến các đồng minh Trung Đông của Mỹ. Một số rạn nứt xuất hiện trong quan hệ của Mỹ với các đồng minh chủ chốt như Ai Cập, Saudi Arabia, Thổ Nhĩ Kỳ, Israel. Ảnh hưởng của Mỹ đối với chính quyền Iraq cũng bị sụt giảm.

Năm 2017, sau khi quyền lực được chuyển giao từ ông Obama sang ông Trump - Tổng thống hiện tại của Mỹ, nước Mỹ lại tiếp tục có những điều chỉnh trong chính sách đối với Trung Đông. Tuy nhiên, cho dù chính quyền của Tổng thống D. Trump có động thái thân thiết hơn với các đồng minh truyền thống như Israel, Saudi Arabia, Ai Cập... thì cục diện nhất siêu của Mỹ tại Trung Đông cũng đã bị lung lay. Các nước Trung Đông, nhất là các cường quốc của khu vực này, đều nhận thức được vị thế của họ không phải là duy nhất, là vĩnh viễn trong quan hệ với Mỹ khi mà chính quyền

Trump vẫn đang theo đuổi phương châm “nước Mỹ là trên hết”.

Bối cảnh mới của khu vực khiến hàng loạt các quốc gia ở đây phải điều chỉnh chính sách đối ngoại truyền thống của mình, thậm chí còn đưa ra các chính sách mới. Chính sách đối ngoại hướng Đông của nhiều nước Trung Đông đã ra đời trong bối cảnh như vậy.

Bản chất của các chính sách hướng Đông này chính là sự điều chỉnh để có một chính sách ngoại giao cân bằng và thực dụng hơn, coi trọng cả phương Tây lẫn phương Đông. Trong chính sách hướng Tây, mặc dù các nước Trung Đông coi Mỹ và Liên minh châu Âu (EU) luôn ở vị trí trọng tâm, nhưng đây cũng không phải là mối quan hệ duy nhất. Song song với đó, việc phát triển quan hệ với Nga và Trung Quốc cũng như với các nước ở châu Á đều được chú trọng. Trong chính sách hướng tới châu Á của các nước Trung Đông, Trung Quốc luôn là mục tiêu quan trọng nhất và được hướng đến đầu tiên. Trước hết thông qua kênh kinh tế, thương mại, đầu tư để tăng sự gắn bó với Trung Quốc. Nguồn vốn từ Trung Quốc là một kênh bổ sung tài chính quan trọng, phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội và điều này hoàn toàn phù hợp với mục tiêu cũng như nhu cầu của các nước Trung Đông. Trên cơ sở đó, các nước Trung Đông sẽ chuyển sang phát triển và củng cố ở các lĩnh vực khác như chính trị, an ninh, quốc phòng, văn hóa, xã hội.

2. Chính sách hướng Đông của Israel

Bối cảnh mới của khu vực Trung Đông đã tác động mạnh mẽ đến Israel. Sự sụp đổ của chế độ cũ ở Ai Cập, Libya, Yemen đã khiến Israel mất đi những đồng minh quan trọng nhất trong khu vực. Trong khi đó,

cuộc nội chiến ở Syria kéo dài cũng làm gia tăng sự đối đầu giữa Israel và Iran khi Iran hỗ trợ lực lượng Hezbollah ở Lebanon. Thêm vào đó, khi thỏa thuận P5+1^(*) về vấn đề hạt nhân ở Iran được thông qua, mối quan hệ đồng minh giữa Israel và Mỹ cũng trở nên xấu hơn trong thời kỳ ông Obama nắm quyền tại Nhà Trắng. Trước tình hình đó, Israel bắt đầu thực hiện chính sách ngoại giao chưa từng có trước đây, đó là tăng cường quan hệ với các nước Hồi giáo Sunni như Saudi Arabia, Jordan... do cùng có mục đích chung là chống Iran (các nước Hồi giáo Sunni cũng cho rằng Thỏa thuận hạt nhân giữa Mỹ và Iran đi ngược với lợi ích của các nước Arab Sunni).

Mặc dù Israel và Saudi Arabia không có quan hệ ngoại giao chính thức, thậm chí Saudi Arabia không công nhận Israel là một nhà nước, nhưng quan hệ giữa Israel và Saudi Arabia cho đến nay đã được cải thiện đáng kể. Sự xích lại gần nhau hơn giữa hai nước được minh chứng bằng chuyến thăm Israel do Thiếu tướng quân đội Anwar Eshki của Saudi Arabia dẫn đầu và hội đàm với quan chức cấp cao Dore Gold của Bộ Ngoại giao Israel về hợp tác trong lĩnh vực an ninh và tình báo. Trong khi Saudi Arabia bắt đầu một chiến dịch truyền thông cho công dân của mình về mối quan hệ tốt hơn với Israel, thì Israel cũng thiết lập các kênh truyền thông chính thức và riêng biệt với Saudi Arabia, cũng như với các Tiểu vương quốc Arab thống nhất (UAE) (http://www.nytimes.com/2016/08/28/opinion/sunday/can-israel-and-the-arab-states-be-friends.html?_

(*) Nhóm 5 thành viên thường trực của Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc, gồm: Mỹ, Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc và Đức.

r=0). Bên cạnh đó, hợp tác quân sự giữa Israel và Jordan cũng phát triển qua việc Israel bán công nghệ máy bay không người lái, công nghệ quân sự tiên tiến cho quân đội Jordan (Jordan có thể giám sát các lực lượng IS trong khu vực gần Jordan) (<http://stevenmcollins.com/WordPress/saudi-israeli-jordanian-ties-strengthening>). Quan hệ giữa Israel với Ai Cập cũng được cải thiện khi Ai Cập mở lại Đại sứ quán tại Thủ đô Tel Aviv. Tháng 5/2016, Israel và Ai Cập đã thành lập liên minh chống IS trên bán đảo Sinai. Ngay cả với Sudan, một nhà nước Hồi giáo Sunni và là cựu đồng minh của Iran, thì Israel cũng đang bình thường hóa quan hệ, đồng thời khôi phục mối quan hệ với Thổ Nhĩ Kỳ và tăng cường quan hệ với châu Phi.

Đối với Nga, mặc dù Nga và Iran là đồng minh trong khu vực nhưng Israel nhận rõ vai trò và những lợi ích sẽ đạt được khi duy trì mối quan hệ tốt với Nga, đặc biệt là trong cuộc nội chiến đang kéo dài tại Syria. Ngoài ra, vẫn có khoảng 200.000 người Do Thái đang sinh sống ở Nga và Israel còn nhận được sự chia sẻ và ủng hộ của Nga trong Chiến dịch Vành đai bảo vệ (Operation Protective Edge) chống phong trào Hamas của Israel năm 2014 (<http://www.tienphong.vn/the-gioi/vi-sao-israel-co-giu-quan-he-gan-gui-voi-nga-961233.tpo>). Chính sách đối ngoại của Israel trong cuộc khủng hoảng Ukraine đã phản ánh rõ nét quan điểm tránh mâu thuẫn với Nga, mang lại triển vọng quan hệ tốt đẹp giữa hai bên trong tương lai.

Tóm lại, Mùa xuân Arab đã làm Israel mất đi những đồng minh quan trọng nhất như Ai Cập, Libya, Yemen..., sự bắt tay của Mỹ với Iran trong thỏa thuận hạt nhân

năm 2015 cũng khiến mối quan hệ đồng minh thân thiết Israel - Mỹ rơi vào lạnh nhạt. Khoảng trống này đã thúc đẩy Israel có những bước đi mới trong chính sách đối ngoại, mở rộng quan hệ với các nước Arab và các nước không cùng chiến tuyến với Mỹ để củng cố và tăng cường sức mạnh của mình.

Dù hiện nay Israel đã trở lại vị trí số 1 trong danh sách các đồng minh của Mỹ tại Trung Đông, song nước này vẫn tiếp tục theo đuổi chính sách đối ngoại hướng Đông, nhất là đến châu Á, để giành được những lợi ích lớn hơn về kinh tế cũng như chính trị. Israel coi việc hợp tác với các nước châu Á - Thái Bình Dương là một ưu tiên trong chính sách đối ngoại hiện nay, bao gồm Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc (Đông Bắc Á), Ấn Độ (Nam Á), Việt Nam, Singapore (Đông Nam Á) và cả Úc, trong đó Trung Quốc vẫn là ưu tiên hàng đầu.

Nếu năm 2010 giá trị trao đổi thương mại của Israel với châu Á là 23 tỷ USD thì năm 2016 con số này đã tăng lên thành 33 tỷ USD (Michał Wojnarowicz, 2017). Hiện nay, các nước châu Á đang trở thành thị trường lớn đối với các loại sản phẩm công nghệ cao của Israel trong nhiều lĩnh vực khác nhau, như nông nghiệp, quốc phòng, an ninh mạng,... Israel xác định, việc tăng cường hợp tác kinh tế với các nước châu Á không chỉ nhằm vào lợi ích kinh tế mà về lâu dài còn để đạt được các lợi ích chính trị. Israel đã và đang thúc đẩy các cuộc đàm phán về Hiệp định Thương mại tự do với các nước như Trung Quốc, Hàn Quốc, Ấn Độ và Việt Nam. Thủ tướng Israel Netanyahu cũng đã thăm chính thức Trung Quốc, Úc, Singapore, Việt Nam vào năm 2017.

Trong chính sách hướng sang châu Á của Israel, Trung Quốc luôn giữ vai trò cơ bản. Năm 2016, trị giá thương mại song phương giữa hai nước đã đạt 16 tỷ USD, so với các đối tác thương mại cơ bản và truyền thống như Mỹ (đạt 35 tỷ USD), châu Âu (đạt 34 tỷ USD) thì đây có thể coi là mức tiến rất nhanh (Michał Wojnarowicz, 2017). Để phục vụ cho nhu cầu trao đổi thương mại gia tăng nhanh chóng, Israel đã mở 5 văn phòng thương mại ở Trung Quốc, mở mới 2 Lãnh sự quán tại Tứ Xuyên (năm 2010) và Quảng Châu (năm 2014). Bên cạnh lĩnh vực thương mại, đầu tư cũng là lĩnh vực được Israel chú trọng. Trung Quốc đầu tư vào các ngành như xây dựng, dược phẩm, công nghệ thực phẩm của Israel. Sự kiện thu hút sự chú ý đặc biệt đó là Israel tham gia vào Ngân hàng Đầu tư hạ tầng châu Á do Trung Quốc khởi xướng trong khuôn khổ Sáng kiến *Vành đai, Con đường* của nước này, bất chấp thái độ không đồng tình của Mỹ.

Có thể thấy vai trò quan trọng của châu Á trong chính sách đối ngoại của Israel sẽ còn tiếp tục tăng lên. Chính sách hướng Đông của Israel đã có thêm động lực để củng cố khi cục diện chính trị - an ninh khu vực Trung Đông có nhiều biến đổi từ khi diễn ra phong trào Mùa xuân Arab đến nay. Hướng Đông để cân bằng hơn trong quan hệ với các nước trên thế giới và mục tiêu của Israel là phát triển quan hệ kinh tế đồng nghĩa với tạo dựng quan hệ chính trị. Trước mắt, chỉ ít Israel sẽ bớt bị chỉ trích tại các diễn đàn Liên Hợp Quốc, đặc biệt khi tham gia vào Sáng kiến *Vành đai, Con đường* của Trung Quốc, Israel cũng hy vọng sẽ tăng thêm cơ hội hợp tác với các nước châu Á nói chung và các nước Hồi giáo nói riêng.

3. Cơ hội của Việt Nam trong chính sách hướng Đông của Israel

Có thể nói, chính sách hướng Đông mà Israel và một số nước Trung Đông khác theo đuổi đang mở ra cơ hội cho Việt Nam. Tuy nhiên, cơ hội không có nghĩa là không có khó khăn và rào cản. Vấn đề là, Việt Nam cần phải tìm cách vượt qua khó khăn để nắm bắt lấy cơ hội đó.

Đối với khu vực Trung Đông, Việt Nam đã xác định rõ các mục tiêu cũng như giải pháp thực hiện. Cụ thể là, căn cứ vào tình hình thực tiễn của khu vực Trung Đông, vào tiềm năng và khả năng hợp tác của các nước trong khu vực này, vào thực tế hợp tác lâu nay giữa Việt Nam với các nước đó, Thủ tướng Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã ra Quyết định Phê duyệt Đề án “Phát triển quan hệ giữa Việt Nam và các nước Trung Đông - Châu Phi giai đoạn 2016-2025”, theo đó, các mục tiêu được xác định cụ thể trong cả 3 lĩnh vực: 1) Chính trị - ngoại giao và an ninh - quốc phòng; 2) Kinh tế; 3) Văn hóa. Đáng chú ý là, Israel nằm trong số 14 nước ưu tiên trong quan hệ chính trị - ngoại giao của Việt Nam giai đoạn 2016-2025. Từ phía Israel, Việt Nam cũng là một điểm đến được chú ý trong chính sách hướng Đông nhằm tăng cường quan hệ hợp tác giữa Israel với các nước châu Á. Đây là một thuận lợi rất quan trọng, cho thấy chủ trương, chính sách của hai bên tạo ra kênh chính thức để thúc đẩy quan hệ Việt Nam - Israel phát triển.

Bên cạnh những thuận lợi nêu trên, Việt Nam cũng gặp không ít khó khăn về khoảng cách địa lý, đặc thù về chính trị, bất ổn an ninh, sự khác biệt về văn hóa, tôn giáo, ngôn ngữ..., trong đó, khó khăn lớn nhất mà Việt Nam phải đối mặt chính là sự

cạnh tranh mạnh mẽ không chỉ của các đối tác truyền thống của Israel mà còn của cả các nước châu Á, đặc biệt là Trung Quốc khi Việt Nam muốn vào thị trường Israel. Trên cơ sở xác định được những thuận lợi và khó khăn, Việt Nam cần chủ động đón nhận chính sách hướng Đông của các nước Trung Đông nói chung và của Israel nói riêng. Đối với Israel, Việt Nam cần chú trọng nắm bắt những đặc điểm nổi bật của nước này để đưa ra hướng tiếp cận phù hợp, cụ thể như sau:

- Trước hết, Việt Nam cần nhận biết những đặc điểm đặc thù của Israel: i) Israel nằm ở vùng bất ổn nhất của khu vực Trung Đông - một khu vực tập trung các điểm nóng về an ninh từ lâu nay; ii) sự thù địch Israel - Palestine và rộng hơn là sự thù địch Do Thái - Arab vẫn tiếp tục tồn tại nên Israel luôn bị cô lập trong khu vực. Vì vậy, dù là chính phủ nào, Israel cũng luôn chủ trương theo đuổi đường lối đối ngoại thoát thế cô lập trong khu vực của một nước nhỏ bằng cách mở rộng quan hệ với các nước trên thế giới, nhưng dựa trên nền tảng quan hệ đối tác chiến lược đặc biệt với Mỹ; iii) Israel không có lợi thế về tài nguyên thiên nhiên và không thể dựa vào tài nguyên thiên nhiên để phát triển, chính sách phát triển của Israel chủ yếu dựa vào nguồn lực con người.

- Chính phủ Israel xác định nguồn tài nguyên lớn nhất, quý nhất của họ là nguồn nhân lực và đặc biệt chú trọng đến nguồn lao động có kỹ năng. Israel đã lựa chọn con đường phát triển dựa vào nguồn chất xám, đầu tư cho nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ cao, tập trung vào một số ngành mũi nhọn. Với lợi thế đó, các doanh nghiệp Israel buộc phải hướng tới xuất khẩu các

nguồn lực này; điểm khác biệt ở chỗ, Israel lựa chọn xuất khẩu các sản phẩm công nghệ thay vì xuất khẩu những hàng hóa thương mại thông thường như đại đa số các nước khác đã và đang thực hiện.

- Trong quá trình phát triển, Israel đã đạt được những thế mạnh về: khoa học và công nghệ tiên tiến; quản lý và bảo vệ nguồn nước hiệu quả; khoa học nông nghiệp phát triển; được mệnh danh là quốc gia khởi nghiệp thành công; công nghệ quân sự hiện đại.

Mặc dù Việt Nam và Israel thiết lập quan hệ ngoại giao chính thức khá muộn (năm 1993), song sự hợp tác của hai nước trong 25 năm qua đã từng bước phát triển khá vững chắc, ngày càng tăng tốc và đi vào thực chất hơn, đáp ứng đúng nhu cầu của mỗi bên. Việt Nam đã chú ý đến các lĩnh vực thế mạnh của Israel để triển khai quan hệ hợp tác và đã đạt được những kết quả nhất định, từ lĩnh vực nông nghiệp, công nghệ cao, công nghệ thông tin, quản lý tài nguyên nước đến lĩnh vực đào tạo - giáo dục và quốc phòng. Đáng chú ý là những kết quả đạt được từ hợp tác kinh tế, bao gồm cả lĩnh vực thương mại lẫn đầu tư. *Về thương mại*, theo số liệu từ Tổng cục Hải quan Việt Nam, kim ngạch ngoại thương hai chiều năm 2011 đạt 375 triệu USD; năm 2012 đạt 438,1 triệu USD, tăng 17% so với năm 2011; năm 2013 đạt 605,3 triệu USD, tăng 38,15% so với năm 2012; năm 2015 đạt gần 1,7 tỷ USD (Tổng cục Hải quan Việt Nam, Niên giám thống kê Hải quan về hàng hóa xuất nhập khẩu Việt Nam năm 2011, 2012, 2013, 2014). Năm 2017, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Israel đạt 721 triệu USD và kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam từ thị trường này đạt 345,3 triệu USD (Cục

Xúc tiến thương mại, 2018). Các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của Việt Nam sang Israel bao gồm: điện thoại và linh kiện, thủy sản, hạt điều, cà phê, giày dép... Các mặt hàng nhập khẩu từ Israel chủ yếu là máy tính và linh kiện, phân bón, hóa chất, thuốc trừ sâu..., trong đó các loại linh kiện như thẻ nhớ, bo mạch thuộc danh mục mặt hàng công nghệ cao được gia tăng mạnh trong cơ cấu hàng nhập khẩu từ Israel vào Việt Nam những năm gần đây khiến cho Việt Nam trở thành nước nhập siêu. *Về đầu tư*, tính đến cuối tháng 2/2018 Israel có 26 dự án FDI tại Việt Nam với tổng vốn đầu tư đăng ký đạt 68,4 triệu USD (chủ yếu trong các lĩnh vực: chế biến, chế tạo; y tế, nông nghiệp; giao thông vận tải; chuyển giao công nghệ trong công nghiệp sản xuất sữa, sản xuất thực phẩm sạch...) (Theo: Trần Thị Thu Hương, 2018).

Sự mở rộng các lĩnh vực hợp tác và gia tăng giá trị trao đổi thương mại, đầu tư giữa hai nước trong những năm gần đây cho thấy Israel ngày càng trở thành một đối tác kinh tế quan trọng của Việt Nam tại khu vực Trung Đông. Phía Israel cũng nhìn nhận Việt Nam là một thị trường tiêu thụ các sản phẩm công nghệ cao đầy tiềm năng, hứa hẹn cho quá trình đầu tư của Israel ở nhiều lĩnh vực khác nhau. Những bước đi trong quan hệ hợp tác của hai nước cho thấy có sự tương tác nhất định trong chính sách, chủ trương của hai bên. Trong chính sách hướng tới châu Á của Israel, Việt Nam được nhìn nhận là một điểm đến không kém phần quan trọng và có sức hấp dẫn bởi lẽ Việt Nam không phải là một quốc gia Hồi giáo, lại có nền chính trị khá ổn định, có những lợi thế trong phát triển kinh tế, có nhu cầu về các sản phẩm công nghệ cao, có

mục tiêu trở thành quốc gia khởi nghiệp, có chính sách đối ngoại rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa các đối tác,... Để nắm bắt cơ hội gia tăng quan hệ hợp tác trong chính sách hướng Đông của Israel, Việt Nam nên chủ động chuẩn bị những bước đi, những chính sách đối với nước này. Hiện nay, Việt Nam đang đàm phán để ký kết Hiệp định thương mại tự do với Israel, nước duy nhất ở Trung Đông, đây là cơ hội hợp tác hứa hẹn mở ra những triển vọng mới khi đạt được hiệp định này.

4. Một số gợi ý cho Việt Nam về hướng hợp tác với Israel trong thời gian tới

Hiện nay, Việt Nam đang phải đối đầu với nhiều khó khăn trong quá trình phát triển đô thị, phát triển kinh tế, phát triển nông nghiệp. Cụ thể là: vấn đề xử lý rác thải, nước thải, ô nhiễm môi trường ở đô thị; vấn đề hạn hán, xâm nhập mặn ở các vùng đồng bằng ven biển; vấn đề đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao; v.v... Đây là những vấn đề mà Israel có những tiềm năng lợi thế để xử lý, tuy nhiên Việt Nam chưa tận dụng khai thác đúng mức. Do vậy, trong quá trình giải quyết các bài toán khó nói trên, Việt Nam không thể bỏ qua đối tác tiềm năng này.

Bên cạnh đó, Israel là đất nước đặc biệt coi trọng khoa học và công nghệ trong phát triển, đây cũng được coi là thế mạnh của nước này trong hợp tác với các nước. Vì thế, Việt Nam cần tận dụng tối đa lợi thế về khoa học và công nghệ của Israel bằng cách phát triển quan hệ hợp tác trong lĩnh vực khoa học và công nghệ ở tất cả các kênh, từ kênh quan hệ nhà nước, tư nhân, doanh nghiệp đến tăng cường hợp tác ở kênh các trường đại học, các viện và trung tâm nghiên cứu khoa học của hai bên.

Trong bối cảnh phức tạp của khu vực Trung Đông, quan hệ hợp tác của Israel với Việt Nam (đặc biệt trong lĩnh vực thương mại) vẫn có những bước tiến vững chắc và ngày càng tăng tốc nhanh hơn, bởi sự hợp tác của Israel được thiết lập rất thiết thực, đi vào thực chất chứ không phải là sự hợp tác hình thức, “đánh trống bỏ dùi”. Điều này thể hiện rõ thế mạnh cũng như giá trị của nước này, đồng thời Israel luôn đánh giá đúng và tôn trọng thế mạnh cũng như giá trị của đối tác. Họ cho rằng cần phải tăng cường hiểu biết lẫn nhau trên nhiều lĩnh vực, qua đó sẽ nhận biết những giá trị được đối tác coi trọng. Đây là điểm rất khác so với nhiều nước giàu có khác trong cùng khu vực.

Ngoài ra, Việt Nam cũng nên học tập một số kinh nghiệm của Israel như: cần tích cực ủng hộ và có cơ chế hỗ trợ, khuyến khích phát triển tinh thần khởi nghiệp. Đặc biệt là, kinh nghiệm về việc một nước nhỏ luôn tìm cách thoát khỏi thế cô lập trong khu vực và bằng nguồn lực con người vươn lên thành một quốc gia có tên tuổi trên thế giới rất đáng để Việt Nam nghiên cứu, tham khảo và học tập.

5. Kết luận

Các mối quan hệ phức tạp, chông chéo, đan xen giữa các nước lớn với các quốc gia Trung Đông cũng như giữa các quốc gia Trung Đông với nhau cho thấy, hầu như tất cả các nước đều đặt lợi ích quốc gia của mình lên hàng đầu. Mọi chiến lược, mọi chính sách, mọi quan hệ của họ cũng đều nhằm mục tiêu phục vụ lợi ích quốc gia. Chính sách hướng Đông của các quốc gia Trung Đông, nhất là của các nước đồng minh của Mỹ như Israel là một minh chứng rõ ràng cho điều này. Chủ trương theo đuổi

chính sách hướng Đông của Israel, tăng cường quan hệ với các nước châu Á trong đó có Việt Nam phù hợp với nhu cầu và mong muốn của Việt Nam. Chính vì vậy, Việt Nam cần chuẩn bị các điều kiện để chủ động nắm bắt cơ hội này □

Tài liệu tham khảo

1. Cục Xúc tiến thương mại (2018), *Nhiều triển vọng phát triển thương mại với thị trường Israel*, <http://www.moit.gov.vn/tin-chi-tiet/-/chi-tiet/nhieu-trien-vong-phat-trien-thuong-mai-voi-thi-truong-israel-12071-401.html>
2. *Can Israel and the Arab States Be Friends?*, http://www.nytimes.com/2016/08/28/opinion/sunday/can-israel-and-the-arab-states-be-friends.html?_r=0
3. Phạm Văn Hiến, Tô Hiến Thà (2015), “Phát triển khoa học công nghệ phục vụ nông nghiệp của Israel và một số nước: Kinh nghiệm và hàm ý cho Việt Nam”, Tạp chí *Nghiên cứu Châu Phi & Trung Đông*, số 4.
4. Trần Thị Thu Hương (2018), *Quan hệ Việt Nam - Israel từ 1993 đến 2016*, Luận án tiến sĩ, Khoa Quốc tế học, Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.
5. Jonathan Adelman (2016), *Israel's surprising new international partners*, <http://www.jpost.com/Opinion/Israel-surprising-new-international-partners-443762>
6. Michat Wojnarowicz (2017), *Israel's Pivot to Asia*, 14 June 2017, <http://www.pism.pl/publications/bullrtin/no-58988>
7. *Saudi-israeli-jordanian ties strengthening*, <https://stevenmcollins.com/saudi-israeli-jordanian-ties-strengthening/>
8. Tổng cục Hải quan Việt Nam, *Niên giám thống kê về hàng hóa xuất nhập khẩu Việt Nam các năm 2011, 2012, 2013, 2015*.
9. *Vì sao Israel cố giữ quan hệ ‘gần gũi’ với Nga*, <http://www.tienphong.vn/the-gioi/vi-sao-israel-co-giu-quan-he-gan-gui-voi-nga-961233.tpo>